

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG CHÀ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 06/2022/HSST
Ngày 23/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG CHÀ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Hưng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vừ Thị Sùng

2. Ông Khoàng Văn Hặc

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Phìn Đại Quảng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện MC, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MC tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở TAND huyện MC, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án nhân dân huyện MC số: 06/2022/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Lò Văn PH (tên gọi khác: không), sinh năm 1996, tại xã HM, huyện MC, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản LT, xã HM, huyện MC, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn K (đã chết) và bà Lò Thị L; Tiền án, Tiền sự: không; Nhân thân: Bị xử phạt 14 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo bản án số 182/2018/HSST ngày 19/10/2018 của TAND huyện TC, tỉnh Sơn La, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/9/2022, tạm giam ngày 04/10/2022. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Quang Khai, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lò Thị L, sinh năm 1975, trú tại: Bản Long Tạo, xã HM, huyện MC, tỉnh Điện Biên. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 25/9/2022, Lò Văn PH đang ở nhà thì có một người đàn ông tự

giới thiệu tên là M, nhà ở bản PU, xã MB, huyện TC đến nhờ PH chở Minh về nhà, hứa sẽ trả công cho PH 100.000 đồng và một ít ma túy. Để có ma túy sử dụng cho bản thân nên PH đồng ý. PH điều khiển xe mô tô BKS 27B1-454.70 chở M về, trên đường đi đến khu vực bản HM 3, xã PX, huyện TG thì PH dừng xe để đổ xăng, khi đó M đưa cho PH 100.000 đồng, PH trả tiền mua xăng hết 50.000 đồng còn 50.000 đồng thì PH bỏ vào trong túi quần rồi tiếp tục điều khiển xe chở M về. Đi đến khu vực bản PU, xã MB, huyện TC thì Minh bảo PH dừng xe, khi đó M đưa cho PH 01 gói nilon màu trắng, bên trong có gói nilon màu xanh gồm có 01 gói nilon màu xanh được hơ lửa gắn kín có chứa 03 viên Methamphetamine và 01 gói giấy bạc vàng trắng bên trong chứa Heroine. PH nhận ma túy cầm trên tay trái rồi điều khiển xe quay lại đi về còn Minh tự đi bộ về. Đến 13 giờ 10 phút cùng ngày khi PH điều khiển xe mô tô đi về đến khu vực bản HM, xã NN, huyện MC thì bị tổ công tác Công an huyện MC yêu cầu dừng xe để kiểm tra, phát hiện thấy tổ công tác PH đã thả gói ma túy mà PH đang cầm trong tay xuống đất gần chỗ PH đứng. Tổ công tác yêu cầu PH nhặt lên kiểm tra, PH đã tự nguyện khai nhận đó là ma túy của PH. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Văn PH, thu giữ của PH 01 gói Methamphetamine có 03 viên nén màu hồng có khối lượng 0,337 gam và 01 gói Heroine có khối lượng 0,136 gam.

Kết luận giám định số 1296/KL-PC09 ngày 01/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn PH là 0,337 gam các viên nén màu hồng; 0,136 gam **chất** bột màu trắng đục. Mẫu viên nén màu hồng ký hiệu M1 trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn PH gửi giám định là ma túy: Loại Methamphetamine. Mẫu chất bột màu trắng đục được ký hiệu M2 trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn PH gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

Cáo trạng số: 40/CT-VKSMC ngày 01/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện MC, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Lò Văn PH về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MC, tỉnh Điện Biên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo từ 16 tháng đến 19 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm **a, b** khoản 3 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và một số đồ vật không có giá trị, không sử dụng được. **Trả lại** bị cáo **số tiền** 50.000 đồng, **trả lại** người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan **Lò Thị Lợi** chiếc xe mô tô hiệu Honda loại BLADE biển kiểm soát 27B1 - 454.70 **kèm theo 01 chìa khóa xe**.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố. Lời nói sau cùng bị cáo xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt và miễn án phí hình sự sơ thẩm, miễn hình phạt bổ sung.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lò Thị Lợi có ý kiến giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra và đề nghị HĐXX xem xét trả lại chiếc xe mô tô **BKS 27B1 - 454.70** do đây là tài sản của bà mua năm 2018, đứng tên sở hữu, là phương tiện duy nhất để đi lại trong gia đình, bị cáo lấy xe đi **thì** bà Lợi không biết mục đích bị cáo đi đâu, làm gì.

Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện MC đã truy tố và kết luận. Đề nghị HĐXX xem xét áp dụng tình tiết: bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của bản thân giúp cơ quan tố tụng nhanh chóng kết thúc vụ án và xem các tình tiết khác là tình tiết có lợi cho bị cáo như: Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn thấp nên nhận thức có phần hạn chế, hoàn cảnh kinh tế khó khăn thuộc hộ nghèo, sống cùng mẹ, không có tiền án, tiền sự. Đề nghị HĐXX xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí đối với bị cáo. Trả lại gia đình bị cáo chiếc xe mô tô đang bị thu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn PH đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. HĐXX thấy rằng lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng vật chứng và kết luận giám định, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định:

Hồi 13 giờ 10 phút ngày 25/9/2022, tại khu vực bản Hô Mực, xã Nậm Nèn, huyện MC, tỉnh Điện Biên, tổ công tác Công an huyện MC phát hiện bắt quả tang Lò Văn PH cất giấu 0,136 gam Heroine và 0,337 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS. Viện kiểm sát nhân dân huyện MC truy tố, luận tội và đề nghị xử phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét về tính chất của vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận bị cáo biết việc Nhà nước cấm tất cả các hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép các chất ma túy, biết tác hại của ma túy đối với sức khỏe và kinh tế của người sử dụng, nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi **vi tàng** trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo có tính chất nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn. Xâm

phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hậu quả hành vi phạm tội của mình gây ra.

Xét về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, **nhưng** đã bị kết án về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và là người nghiện ma túy.

Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy rằng **trong quá trình điều tra** và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của bản thân. Bởi vậy cần xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án như biên bản xác minh thu nhập, tài sản và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo sau khi phân tích điều kiện, hoàn cảnh, động cơ phạm tội, thái độ của bị cáo đề nghị HĐXX áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS và xem xét các tình tiết có lợi khác để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đồng thời không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo. HĐXX thấy rằng đề nghị của những người bào chữa là có căn cứ một phần nên cần chấp nhận một phần đề nghị này khi quyết định hình phạt và các biện pháp tư pháp đối với bị cáo.

[3]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện MC, tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện MC; trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người bào chữa không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng với quy định của pháp luật.

[4]. Về vật chứng:

Đối với 0,07 gam Heroine; 0,219 gam Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 mảnh nilon màu trắng, 02 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh giấy bạc màu vàng trắng, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Những vật chứng trên là vật cấm tàng trữ, lưu hành, vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

Số tiền 50.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam theo kết luận giám định số 1287/KL-KTHS ngày 01/10/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên là tiền thật không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại bị cáo. Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda loại BLADE màu đỏ đen, biển kiểm soát

27B1 - 454.70 kèm chìa khóa xe là tài sản của bà Lò Thị L và bà L đứng tên chủ sở hữu, bà L không biết việc bị cáo sử dụng xe để phạm tội do vậy cần trả lại cho bà Lò Thị L chiếc xe trên theo quy định tại điểm a, b khoản 3 Điều 106/BLTTHS.

[5]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông tên M ở bản PU, xã MB, huyện TC, tỉnh Điện Biên đã dùng ma túy trả công cho bị cáo. Qua xác minh ở địa chỉ trên không có ai tên là M nên không có cơ sở để điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét trông cùng vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn PH phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo 1 năm 5 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/9/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 BLTTHS

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 0,07 gam Heroine; 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 0,219 gam Methamphetamine; 01 mảnh nilon màu trắng, 02 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh giấy bạc màu vàng trắng, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu (những vật chứng trên đã được niêm phong).

+ Trả lại bị cáo Lò Văn PH số tiền 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam (đã được niêm phong)

+ Trả lại người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lò Thị L, sinh năm 1975 có địa chỉ tại Bản LT, xã HM, huyện MC, tỉnh Điện Biên chiếc xe mô tô hiệu Honda loại BLADE màu đỏ đen, biển kiểm soát 27B1 - 454.70, số khung RLHJA 3600EY120223, số máy JA36E-0238322, kèm 01 chìa khóa xe.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện MC và Chi cục Thi hành án dân sự huyện MC, tỉnh Điện Biên ngày 01/11/2022).

3. Về án phí:

Căn cứ vào Điều 135, khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Lò Văn PH

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố

tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 23/11/2022).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo những vấn đề có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 23/11/2022). .

Nơi nhận:

- VKSND huyện MC
- Nhà tạm giữ CA huyện MC
- Cơ quan THAHS huyện MC
- Cơ quan CSĐT CA huyện MC
- Chi cục THADS huyện MC
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Người có QL, NVLQ
- Phòng KTNV TAND tỉnh DB;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- HSNVCS công an huyện MC
- CA tỉnh Điện Biên;
- UBND xã HM
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tiến Hưng